

TRẺ EM THÀNH PHỐ

TRONG CÁC CÔNG CUỘC GIÚP ĐỠ GIA ĐÌNH

TRỊNH DUY LUÂN

Do những đặc điểm của điều kiện sống ở các thành phố quy định, trẻ em thành phố thường ít làm các công việc giúp đỡ gia đình hơn trẻ em nông thôn, xét cả về loại hình và khối lượng công việc. Ở lứa tuổi đang học phổ thông cơ sở, hằng ngày các em có 1/5 thời gian ở trường; 4/5 thời gian còn lại, các em ở nhà sinh hoạt với gia đình và bạn bè cùng lứa tuổi tại nơi ở. Trong thời gian đó, các em làm gì? Có thể tìm câu trả lời trên nhiều góc độ khác nhau, song tất cả đều sẽ quy về một mục tiêu: hiểu các em đầy đủ hơn, cụ thể hơn để giáo dục các em có hiệu quả hơn.

Trong hoạt động giáo dục trẻ em, nhà sư phạm xô-viết nổi tiếng Macarencô đã viết: “Quá trình giáo dục không chỉ diễn ra trong lớp học, mà còn tiếp diễn trên từng mét vuông đất của chúng ta theo đúng nghĩa đen của từ này”⁽¹⁾.

Theo tinh thần đó, việc tìm hiểu một cách cụ thể, tỉ mỉ hơn toàn bộ đời sống, hoạt động của trẻ em là một điều cần thiết

Nghiên cứu gần 600 em học sinh đang học tại 6 trường phổ thông cơ sở tại Hà Nội, chúng tôi đã phân chia ra bốn nhóm hoạt động chủ yếu của các em tại nơi ở là:

1. Học tập (tự học) tại nhà hoặc học nhóm.
2. Vui chơi (các trò chơi thông thường).
3. Sinh hoạt văn hóa, giải trí (đọc sách, xem tivi...).
4. Làm các công việc giúp đỡ gia đình.

Mỗi nhóm hoạt động đều có những đặc trưng riêng biệt, song tất cả lại thống nhất, hòa quyện vào nhau trong cuộc sống hằng ngày đầy năng động, sôi nổi của các em. Dưới đây xin đề cập đôi nét tới nhóm hoạt động thứ tư: hoạt động giúp đỡ gia đình.

Nét nổi bật của hoạt động này là *tính chất lao động* của nó. Ở đây, các công việc mà các em đang làm thường gắn với nhu cầu tổ chức đời sống và sinh hoạt gia đình. Mặt khác, các công việc này không hẳn đều là những nhu cầu, những đòi hỏi tự thân của các em. Đó là điểm khác so với các hoạt động vui chơi, giải trí, sinh hoạt, văn hóa. Thường thì nó là sự kết hợp của ba yếu tố chủ yếu sau đây:

⁽¹⁾ Trích từ *Cuốn lịch dành cho các bậc cha mẹ* (tiếng Nga). Nhà xuất bản Sư phạm, Mat-xcova, 1980, tr. 121

1. Yêu cầu sinh hoạt hằng ngày của gia đình.
2. Ý thức của các em muốn giúp đỡ cha mẹ, anh chị một việc gì đó.
3. Sự định hướng giáo dục của gia đình.

Trên góc độ chung, mọi hoạt động có tính chất lao động đều ít nhiều góp phần giáo dục quan điểm lao động cho các em. Tuy vậy, chỉ xem xét thật cụ thể những công việc mà các em đã và đang làm ở gia đình, xem xét nó trong điều kiện, môi trường xã hội cụ thể tại nơi ở, thì mới thấy hết ý nghĩa và tác động của các công việc đó tới các em như thế nào.

1. Mua lương thực và thực phẩm tại các cửa hàng là một công việc khá phổ biến ở các em. Tính chung có 62% các em thường xuyên có làm công việc này, trong đó có 50,4% ở các em trai, 71,4% ở các em gái. Tỷ lệ Số em có làm công việc này phụ thuộc vào nhiều nhân tố, song đáng chú ý là những khó khăn khách quan hiện nay trong việc cung cấp lương thực và thực phẩm ở thành phố đối với số đông các gia đình cán bộ, công nhân viên chức. Để khắc phục khó khăn đó, lực lượng các em học sinh đều được tận dụng. Thậm chí ở một số gia đình, công việc này của các em là không ai thay - thế được (trong các gia đình neo đơn, bố mẹ đi làm xa, làm theo ca kíp...).

Làm công việc này, các em có thể tập được tính tháo vát nhanh nhẹn, đảm đang trong các công việc gia đình (nhất là các em gái). Song mặt khác, các em cũng sẽ phải mất nhiều thời gian chờ đợi, xếp hàng để mua bán. Các em cũng sẽ sớm tiếp xúc với quan hệ hàng - tiền, sẽ có nhiều thời gian để tụ tập ở những nơi vốn là những môi trường xã hội phức tạp. Đó là môi trường dễ nảy sinh trong các em những thói hư tật xấu mà nhiều khi những biện pháp giáo dục mạnh mẽ không dễ gì thắng thế được.

Trong số các em có làm việc này chiếm tỷ lệ cao nhất là các em có bố là bộ đội, công an thường xuyên vắng nhà (72%), các em ở các gia đình thuộc tầng lớp nghề nghiệp khác (công nhân viên chức, trí thức) tham gia với tỷ lệ từ 50-66%. Điều này tương ứng với các kết quả nghiên cứu trên các gia đình. Ở đó, sự tham gia của các gia đình khác nhau về tầng lớp, nghề nghiệp vào hoạt động này là không có sự khác nhau đáng kể.

Ngoài ra, đặc điểm của mạng lưới thương nghiệp dịch vụ tại các nơi ở khác nhau cũng có ảnh hưởng tới tỷ lệ tham gia của các em vào công việc này. Qua so sánh, nhận thấy một xu hướng là : ở nơi nào có cơ sở thương nghiệp dịch vụ (các cửa hàng lương thực, thực phẩm) phục vụ càng tiện lợi thì ở đó tỷ lệ các em tham gia càng cao.

2. Một công việc khác khá quen thuộc của các em ở thành phố là hằng ngày các em phải lấy nước ăn (gánh, xách hoặc khiêng nước từ các máy nước công cộng về nhà). Công việc này đặc biệt vất vả vào mùa nóng, nhất là ở những nơi việc cung cấp nước có nhiều khó khăn. 56% các em được hỏi trả lời còn làm công việc đó, trong đó 63% là các em gái.

3. Trông nhà khi bố mẹ đi làm cũng là một nhiệm vụ mà có tới 74% các em trai, 85% các em gái được bố mẹ giao phó. Có nhiệm vụ này là vì gần đây tình hình trật tự an toàn tại các khu nhà ở có nhiều phức tạp. Thực ra, nhiệm vụ này không phải là một thứ lao động. Nó là một thứ dây cột các em ở nhà. Một số gia đình lại còn nhất

các em trong nhà khóa cửa, một phần để các em khỏi nghịch ngợm, một phần để trông nhà.

Với công việc này, nếu được gia đình rèn luyện, giao nhiệm vụ và kiểm tra chặt chẽ, các em có thể kết hợp với các công việc khác nhau như : học vài, quét dọn nhà cửa, nấu ăn...Điều lưu ý ở đây là: khi phải thực hiện nhiệm vụ này các em cứ phải quanh quẩn ở nhà, không được tự do chạy nhảy vui chơi với chúng bạn (nhất là các em trai). Mặt khác, với việc trông coi tài sản gia đình, cha mẹ thường dạy cho các em những quy tắc mà quy kết lại là : “Không được tin ai hết, phải coi chừng cảnh giái với mọi người”. Cái tâm lý cảnh giái thường trực này cũng sẽ có mặt trái của nó, bởi vì, ở lứa tuổi các em, nhân cách con người bắt đầu hình thành và đầu óc chúng là hết sức nhạy bén với thế giới xung quanh. Ý kiến của các em trả lời một câu hỏi khác mà chúng tôi nêu ra cũng cho thấy là: mặc dù còn ít tuổi, các em đã sớm có những đánh giá về môi trường xã hội tại nơi ở của mình. 38% các em không thích khu vực mà gia đình các em đang ở.

4. Có 43% các em ở các gia đình công nhân, 17,4% các em ở gia đình viên chức và trí thức còn có nhiệm vụ trông nom em nhỏ ở nhà. Tính trung bình có 26% các em tham gia vào công việc này, trong đó ở các em gái là 31,4%. Ở đây có sự tương ứng là: ở Hà Nội hiện nay, theo số liệu điều tra về cơ cấu gia đình thì gia đình công nhân có số con trung bình cao nhất; thấp nhất là ở các gia đình trí thức. Và thường thì đi kèm với số con khác nhau là những đòi hỏi khác nhau về chất lượng nuôi dạy, chăm sóc, giáo dục

Cụ thể ở công việc này thường là: các anh chị lớn hơn (11-12 tuổi) phải trông nom các em nhỏ (trong khoảng từ 4 đến 8 tuổi). Cũng giống như việc trông nhà, trông em là một thứ dây cột các em chỉ được hoạt động trong một phạm vi nhất định. Nó cũng lại hạn chế cả việc kết hợp làm các công việc khác như vừa trông em, vừa học bài, vừa nấu cơm, v.v...

5. Hai công việc có ý nghĩa lớn hơn cả là : chăn nuôi trong gia đình và làm các công việc để tăng thu nhập cho gia đình.

Chăn nuôi (lợn, gà, thỏ) là một công việc có khá nhiều em tham gia (47%). Đó là một thứ công việc bổ ích và đáng khuyến khích các em làm. Tuy vậy, việc chăn nuôi lợn với tư cách là một thứ kinh tế phụ thì rõ ràng đó không hẳn là một công việc được các em ưa thích. Thái rau, nấu cám, cho lợn ăn, dọn chuồng là những công việc khá bận rộn và vất vả ở tuổi các em. Theo địa điểm nơi ở, dọn chuồng là các khu vực ven ngoại thành, xã trung tâm, diện tích ở cho phép gia đình chăn nuôi, nên các em thường tham gia nhiều hơn vào công việc này. Còn các em sống ở các khu trung tâm hoặc gần trung tâm thành phố thì tỷ lệ thấp hơn do điều kiện ở không cho phép. Các công việc làm thêm để tăng thu nhập cho gia đình cũng mang một ý nghĩa tích cực nhất định. Đây là một công việc thực sự có tính chất lao động với đúng nghĩa của nó. Hầu hết những công việc mà các em đang làm đều là phù hợp; đan len, thêu móc, dán phong bì, dán túi nilông, dán hộp, chế chân hương, v.v...tính có chung khoảng 21% các em có các công việc này để làm tại nhà.

Một số ít các em có làm các công việc như sau: trông hàng cho mẹ (ở các gia đình buôn bán), bơm xe đạp, bán thuốc lá, song đó chỉ là số ít.

6. Cuối cùng là hai công việc thông thường mà hầu hết các em đều làm ở gia đình là: nấu cơm, rửa bát và quét dọn nhà cửa.

Như vậy là, qua tìm hiểu, chúng tôi thấy có tất cả 8 loại công việc mà hằng ngày các em vẫn làm ở nhà với mức độ tham gia khác nhau. 5 trong số 8 công việc đó có trên một nửa số các em tham gia. Nhìn chung đó đều là những công việc phù hợp với các em. Song, mỗi loại công việc là có đặc điểm riêng, có mặt tích cực và tiêu cực của nó.

Tính chung lại, hằng ngày các em phải làm từ 4 đến 5 công việc trong số 8 công việc trên, trong đó các em trai 4,3 công việc, các em gái 5,1 công việc. Các em sống tại các khu nhà ở càng xa trung tâm thành phố, càng gần với ngoại thành thì công việc phải làm càng nhiều hơn. Ở các xóm, khu lao động, các em trai làm 5,2 công việc, các em gái làm 5,8 công việc hằng ngày. Sự phân biệt giữa các em trai và các em gái khá rõ: các em gái bao giờ cũng chăm việc nhà hơn các em trai. Đồng thời, các em ở gia đình công nhân có nhiều việc phải làm hơn các em thuộc các gia đình trí thức và viên chức. Ở đây cũng phản ánh một khía cạnh khác biệt trong lối sống của các gia đình thuộc các tầng lớp nghề nghiệp khác nhau, về sự chăm sóc và giáo dục con cái, và những quan niệm này phụ thuộc khá rõ vào trình độ học vấn của những người làm cha làm mẹ.

Một nhân tố quan trọng có ảnh hưởng tới cơ cấu là loại công việc mà các em phải làm ở nhà : đó là những khó khăn trong sinh hoạt và đời sống của các gia đình thành phố hiện nay. Cải thiện được những điều kiện đó ai sẽ góp phần, hoặc giảm bớt số lượng các công việc, hoặc chuyển đổi cơ cấu và loại công việc, hoặc sẽ giảm bớt thời gian, tính phức tạp của những công việc mà các em phải làm hằng ngày.

Vậy thì, trong tình hình hiện nay, cần phải có thái độ như thế nào trong vấn đề này? Ở đây cần chú ý tới hai quan điểm chưa thật hợp lý ở các gia đình.

Một là: đòi hỏi các em phải làm quá nhiều việc, mất nhiều thời gian do vịn vào hoàn cảnh khó khăn, và cho rằng phải để cho các em làm việc nhiều cho quen đi.

Hai là : không giao cho các em một việc gì cả, cho rằng lứa tuổi các em chủ yếu là phải học tập và vui chơi, sợ các em làm việc sẽ có ảnh hưởng tới học tập, tới hạnh kiểm.

Cả hai quan điểm trên đều mới chỉ nhấn mạnh một mặt của vấn đề, chưa thấy sự thống nhất của nó.

Với quan điểm thứ nhất, xin dẫn ra một ý kiến khác của Macarenco: “Toàn bộ cuộc sống của các em học sinh là ở hoạt động vui chơi. Chúng ta không những phải tạo cho các em có thời gian để chơi, mà còn phải làm cho cuộc sống của các em được nuôi dưỡng bằng chính những hoạt động vui chơi đó”⁽²⁾.

Còn với quan điểm thứ hai, xin dẫn ra một kết quả kiểm định giả thuyết bằng phương pháp thống kê toán sau đây:

Làm 48 kiểm định bằng tiêu chuẩn χ^2 (khi bình phương) trên giả thuyết về ba mối quan hệ phụ thuộc:

- Số lượng công việc các em phải làm và kết quả học tập, hạnh kiểm của các em trong năm.

⁽²⁾ Sách đã dẫn, tr. 121.

- Số các em phải thường xuyên đi mua lương thực, thực phẩm và hạnh kiểm.
- Số các em phải làm công việc như trông em, làm thêm với kết quả học tập.

Kết quả là: 44/48 kiểm định cho thấy không có mối liên hệ phụ thuộc giữa hai yếu tố riêng lẻ đã nêu.

Như vậy, cũng có thể nói rằng, nếu xem kết quả học tập và hạnh kiểm của các em như là kết quả của một quá trình tác động giáo dục, thì cơ chế tác động ấy là rất phức tạp, và do vậy, không thể đề cập đến một hay một vài yếu tố riêng lẻ, cảm tính. Cho nên vấn đề rút ra được chỉ có thể là:

1. Gia đình phải phân bố thời gian ở nhà sao cho các em có điều kiện tham gia vào đủ các loại hoạt động học tập, vui chơi, sinh hoạt văn hóa và giúp đỡ gia đình. Sự phân bố đó phải hợp lý trong điều kiện, hoàn cảnh cụ thể của mỗi gia đình.

2. Riêng trong hoạt động giúp đỡ gia đình, phải nhận thức được vai trò, ý nghĩa tích cực và tiêu cực, giáo dục và phản giáo dục trong mỗi loại công việc giao cho các em, để qua đó, phát huy mặt tích cực, hạn chế mặt tiêu cực.

3. Nếu như trong hoạt động học tập, chúng ta có thể dùng các hình thức “vừa vui vừa học” để lôi cuốn các em vào học tập, thì trong hoạt động lao động, chúng ta không thể để cho các em “vừa làm vừa chơi”, mà phải đòi hỏi các em “làm ra làm, chơi ra chơi”, xem đó như một phẩm chất cần thiết của những người lao động chân chính tương lai.

Giáo dục gia đình là một khoa học, một nghệ thuật. Muốn giáo dục tốt thì phải hiểu các em, hiểu càng tỉ mỉ, càng cụ thể thì giáo dục mới mong có hiệu quả được. Đó là lý do vì sao chúng tôi lại chú ý tới những công việc hằng ngày mà trẻ em thành phố đang làm ở nhà.